

KẾ HOẠCH

Triển khai Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn xã Ô Diên

Thực hiện Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 24/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc triển khai thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo, UBND xã Ô Diên ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 24/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc triển khai thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn xã.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các phòng, ban, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong việc thi hành pháp luật về trí tuệ nhân tạo; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, tin cậy, có trách nhiệm, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước và thực tiễn phát triển của địa phương.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành và chế độ báo cáo.

- Bảo đảm bám sát quy định của Luật Trí tuệ nhân tạo, Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 28/2/2026 của Thủ tướng Chính phủ và phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương. Bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của thành phố, phục vụ hiệu quả việc phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

- Kịp thời kiểm tra, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp xử lý trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trí tuệ nhân tạo

Nội dung nhiệm vụ: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã về các quy định của pháp luật liên quan đến trí tuệ nhân tạo; bảo đảm việc ứng dụng, khai thác trí tuệ nhân tạo đúng quy định, an toàn, hiệu quả, góp phần phòng ngừa, hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật. Nội dung tuyên truyền tập trung vào chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; các

quy định của Luật Trí tuệ nhân tạo năm 2026 và văn bản hướng dẫn thi hành; quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an ninh mạng; các nguyên tắc đạo đức và trách nhiệm trong phát triển, cung cấp, sử dụng trí tuệ nhân tạo; nhận diện, phòng ngừa các rủi ro như tin giả, lừa đảo công nghệ, xâm phạm quyền riêng tư.

Hình thức tuyên truyền được triển khai đa dạng thông qua tổ chức hội nghị, tập huấn, lồng ghép trong các cuộc họp, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và phát hành tài liệu, tờ rơi pháp luật.

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành; các thôn, cụm dân cư, tổ dân phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo

Nội dung nhiệm vụ: Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo nhằm bảo đảm các quy định ban hành phù hợp với thực tiễn quản lý, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và khả thi trong tổ chức thực hiện. Nội dung thực hiện tập trung nghiên cứu, tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn liên quan đến trí tuệ nhân tạo do cấp trên ban hành; tổng hợp ý kiến của các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn, đặc biệt đối với các nội dung liên quan trực tiếp đến quản lý nhà nước ở cấp cơ sở, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, đạo đức và trách nhiệm trong sử dụng trí tuệ nhân tạo. Việc góp ý bảo đảm đúng trọng tâm, chất lượng, đúng thời hạn theo yêu cầu; phản ánh đầy đủ khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, ngành liên quan.

Thời gian thực hiện: Thực hiện khi có yêu cầu của cấp trên.

3. Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ phát triển trí tuệ nhân tạo vào chiến lược, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương

Nội dung nhiệm vụ: Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ phát triển trí tuệ nhân tạo vào chiến lược, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; phát huy hiệu quả vai trò của trí tuệ nhân tạo trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và chuyển đổi số tại địa phương. Việc lồng ghép tập trung xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong từng ngành, lĩnh vực phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; ưu tiên các lĩnh vực như quản lý hành

chính, giáo dục, y tế, nông nghiệp, thương mại, dịch vụ. Trên cơ sở đó, các bộ phận chuyên môn tham mưu tích hợp nội dung phát triển trí tuệ nhân tạo vào kế hoạch hằng năm và giai đoạn; xây dựng các mô hình ứng dụng cụ thể, khả thi; bố trí nguồn lực thực hiện; đồng thời tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong triển khai.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành cấp trên.

Thời gian thực hiện: Thực hiện khi xây dựng các chiến lược, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

4. Cập nhật, kết nối cơ sở dữ liệu phục vụ trí tuệ nhân tạo của Thành phố

Nội dung nhiệm vụ: Cập nhật, kết nối cơ sở dữ liệu phục vụ trí tuệ nhân tạo của Thành phố nhằm bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ hiệu quả cho việc triển khai, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Việc thực hiện tập trung rà soát, chuẩn hóa, số hóa và cập nhật thường xuyên các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của xã; bảo đảm tuân thủ các quy định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin và an ninh mạng. Tổ chức kết nối, liên thông dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Thành phố theo quy định; khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành cấp trên.

Thời gian thực hiện: Thực hiện theo kế hoạch của Thành phố và các sở, ngành.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các phòng, ban, ngành.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo UBND thành phố và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Các phòng, ban, ngành

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép vào chương trình công tác hàng năm; xác định rõ thời hạn hoàn thành và phân công người phụ trách.

- Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm, gửi báo cáo kết quả về UBND xã qua phòng Văn hoá - Xã hội.

- Kịp thời báo cáo, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo đối với những khó khăn, vướng mắc, nội dung vượt thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo; UBND xã đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ và mục tiêu đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ TP Hà Nội;
- TT Đảng ủy - HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- UB MTTQ; các tổ chức CTXH xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn, cụm dân cư, tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXX, D.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thị Thu Hằng